

TRỢ LỰC TỪ NHÓM VINGROUP

Ngày 13/10/2025



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Cổ phiếu BID

NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

Cập nhật Ngành Bán lẻ

THỊ TRƯỜNG VÀ CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp tục chiều hướng tăng điểm và tiến đến gần vùng cản 1.750 điểm. Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực nâng đỡ thị trường và nguồn cung tạm thời chưa gây sức ép lớn lên thị trường.
- Thị trường đang củng cố xu thế tăng điểm sau khi có tín hiệu vượt vùng cản 1.700 – 1.710 điểm trong phiên trước đó. Tuy nhiên, tín hiệu thanh khoản chưa thực sự tích cực và trạng thái phân hóa vẫn đang khá nổi bật.
- Dự kiến thị trường sẽ có trạng thái tranh chấp mạnh khi kiểm tra vùng cản 1.750 – 1.760 điểm trong phiên giao dịch tiếp theo, khả năng rung lắc và hạ nhiệt để kiểm tra dòng tiền hỗ trợ có thể sẽ xuất hiện.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng dần mở rộng xu hướng tăng của thị trường nhưng vẫn cần quan sát diễn biến cung cầu để đánh giá trạng thái của thị trường.
- Tạm thời Nhà đầu tư vẫn chưa nên đẩy tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục lên quá cao để tránh rơi vào trạng thái quá mua.
- Nhà đầu tư có thể cân nhắc mua tích lũy dần tại một số cổ phiếu đang có nền hỗ trợ và tích lũy tốt hoặc đang có mô hình tăng giá tốt.

TÍN HIỆU KỸ THUẬT VN-INDEX

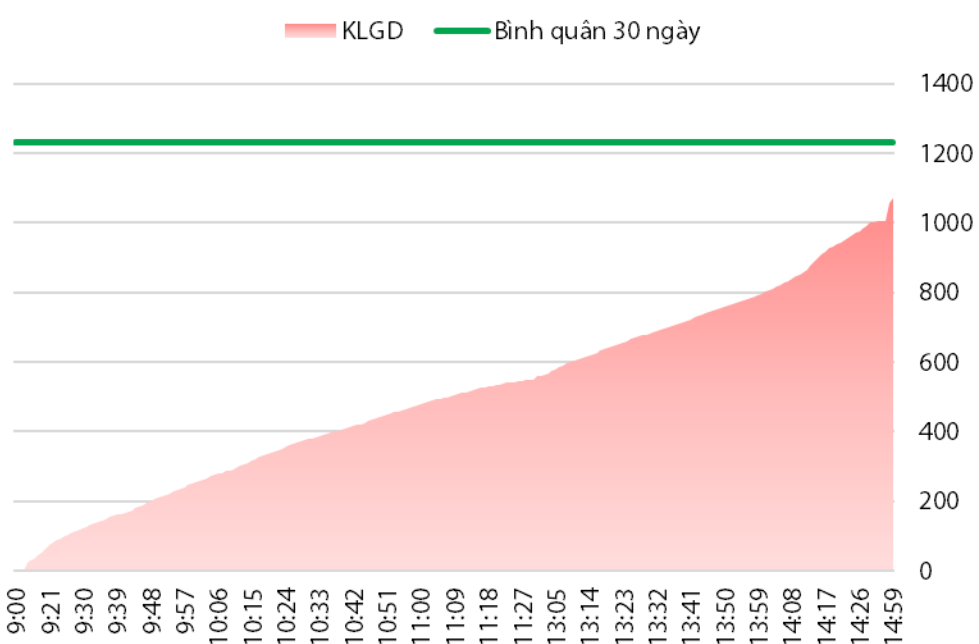
XU HƯỚNG: TĂNG



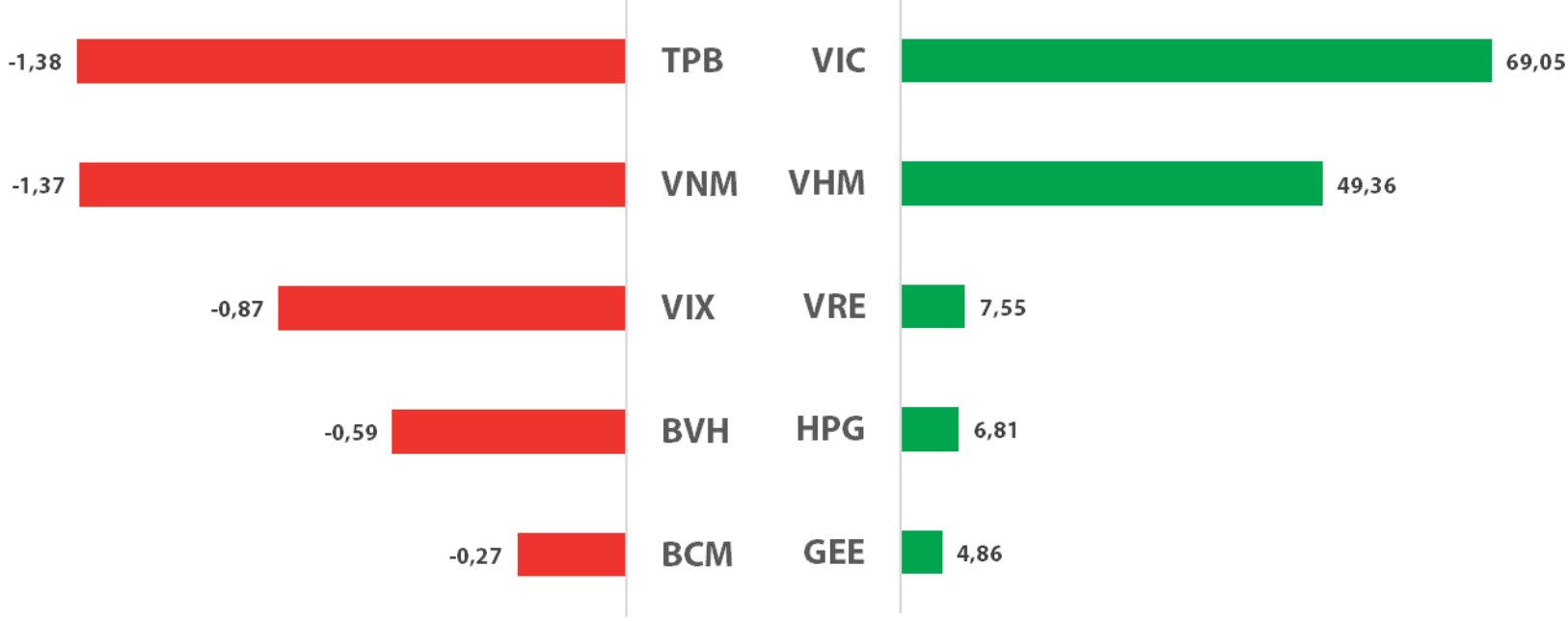
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Ngày 10/10/2025

KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH (TRIỆU CỔ)



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

BID

HSX

GIÁ MỤC TIÊU

46.500 VNĐ

Khuyến nghị giao dịch – MUA

Giá khuyến nghị (13/10/2025) (*)

40.200 – 41.000

Giá mục tiêu ngắn hạn 1

43.500

Lợi nhuận kỳ vọng 1
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 6,1% - 8,2%

Giá mục tiêu ngắn hạn 2

46.500

Lợi nhuận kỳ vọng 2
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 13,4% - 15,7%

Giá cắt lỗ

39.400

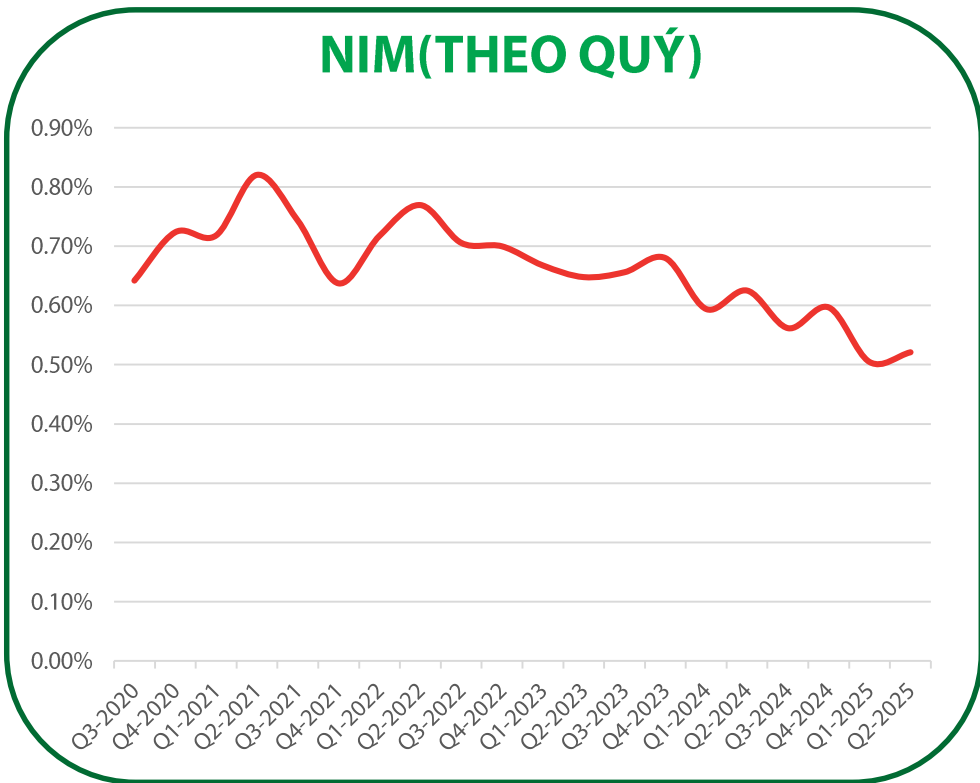
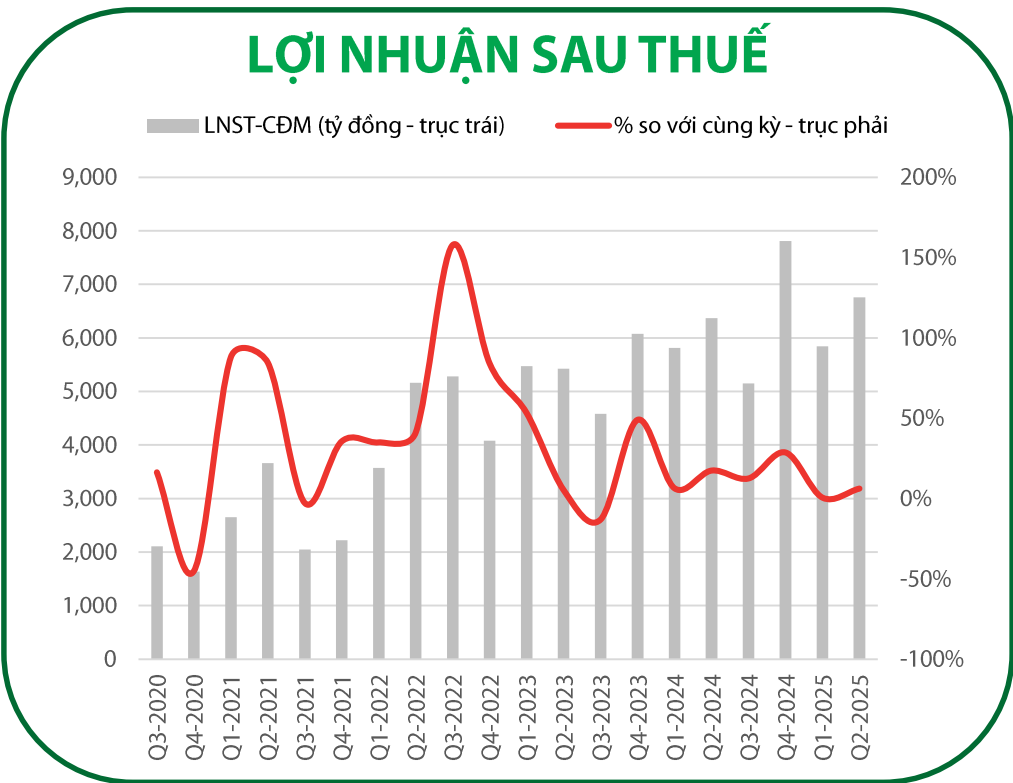
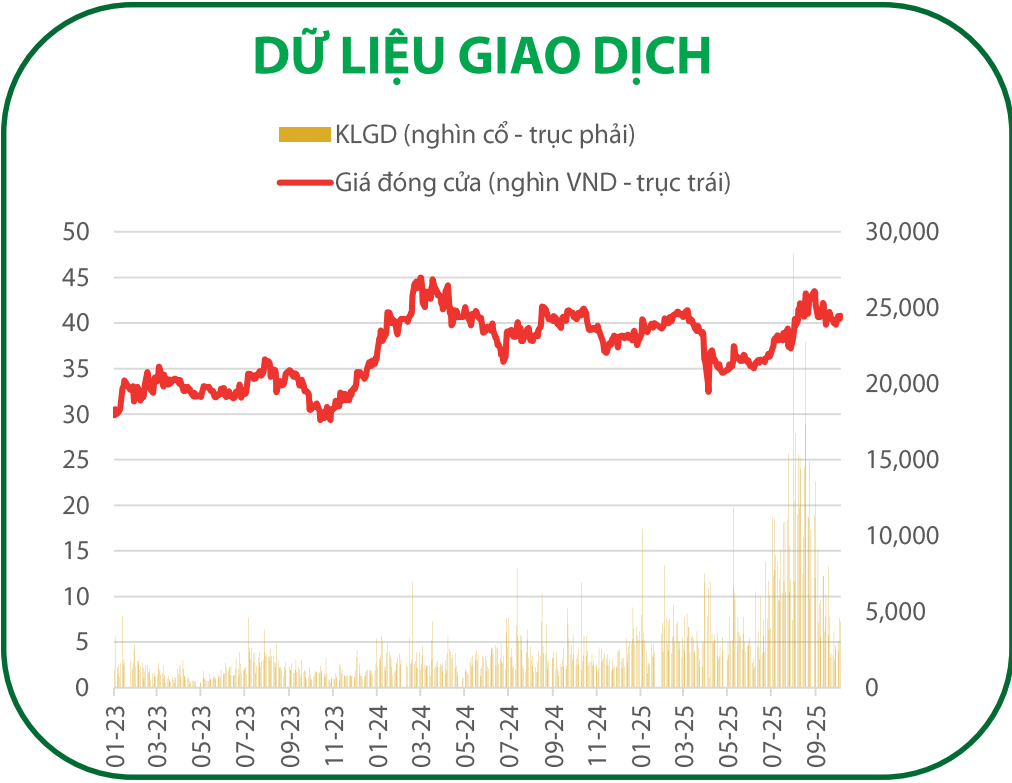
(* Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị)

Ngành	Ngân hàng
Vốn hoá (tỷ đồng)	286.472
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	7.021
Khối lượng BQ 3 Tháng (nghìn CP)	8.565
Giá trị GDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	348
Vốn sở hữu NĐTNN còn lại (%)	12,61
Biến động giá 52 tuần (nghìn đồng)	32450 - 43500

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- Tính đến hết 9T2025, tăng trưởng tín dụng của ngân hàng đạt 8,8% so với đầu năm, trong khi hạn mức được giao cả năm là 14%. Lợi nhuận trước thuế của ngân hàng mẹ ước tính hoàn thành từ 70% đến 73% kế hoạch năm, tương đương khoảng 7.500 đến 8.500 tỷ đồng, tăng trưởng từ 20% đến 35% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ chi phí trên thu nhập đạt hơn 32%, cho thấy sự cải thiện so với mức 33,7% của quý hai. Tuy nhiên, tỷ lệ nợ xấu tính đến cuối tháng 8 đang ở mức xấp xỉ 2%, và ngân hàng đặt mục tiêu kiểm soát chỉ số này dưới 1,5% vào cuối năm. Các số liệu về lợi nhuận và nợ xấu có thể còn được điều chỉnh sau khi cập nhật dữ liệu từ trung tâm thông tin tín dụng.
- Kết quả kinh doanh cải thiện chủ yếu đến từ nỗ lực chủ động tối ưu hóa chi phí và triển vọng phục hồi biên lãi ròng. Ngân hàng đã bắt đầu triển khai các hoạt động cắt giảm chi phí hoạt động từ tháng 9, bao gồm việc sắp xếp lại mạng lưới chi nhánh và tinh giản nhân sự dựa trên hiệu quả. Về phía thu nhập, ngân hàng dự báo biên lãi ròng đã tạo đáy trong quý hai và sẽ tăng dần từ quý ba nhờ vào việc chủ động kiểm soát chi phí vốn. Động lực chính cho việc này đến từ việc đẩy mạnh các dự án chuyển đổi số nhằm gia tăng tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn giá rẻ. Ngoài ra, việc giải ngân vốn đầu tư công được kỳ vọng sẽ hỗ trợ thanh khoản thị trường và giúp ổn định lãi suất huy động.
- Động lực tăng trưởng trong thời gian tới đến từ việc tiếp tục cải thiện hiệu quả hoạt động thông qua cắt giảm chi phí và chuyển đổi số. Việc tập trung vào các dự án công nghệ nhằm tăng tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn sẽ là yếu tố cốt lõi giúp cải thiện biên lãi ròng, trong bối cảnh lãi suất cho vay chịu ảnh hưởng từ định hướng điều hành chung. Thêm vào đó, kế hoạch phát hành riêng lẻ trong giai đoạn 2025-2026, sẽ giúp tăng cường năng lực vốn, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng trong tương lai.

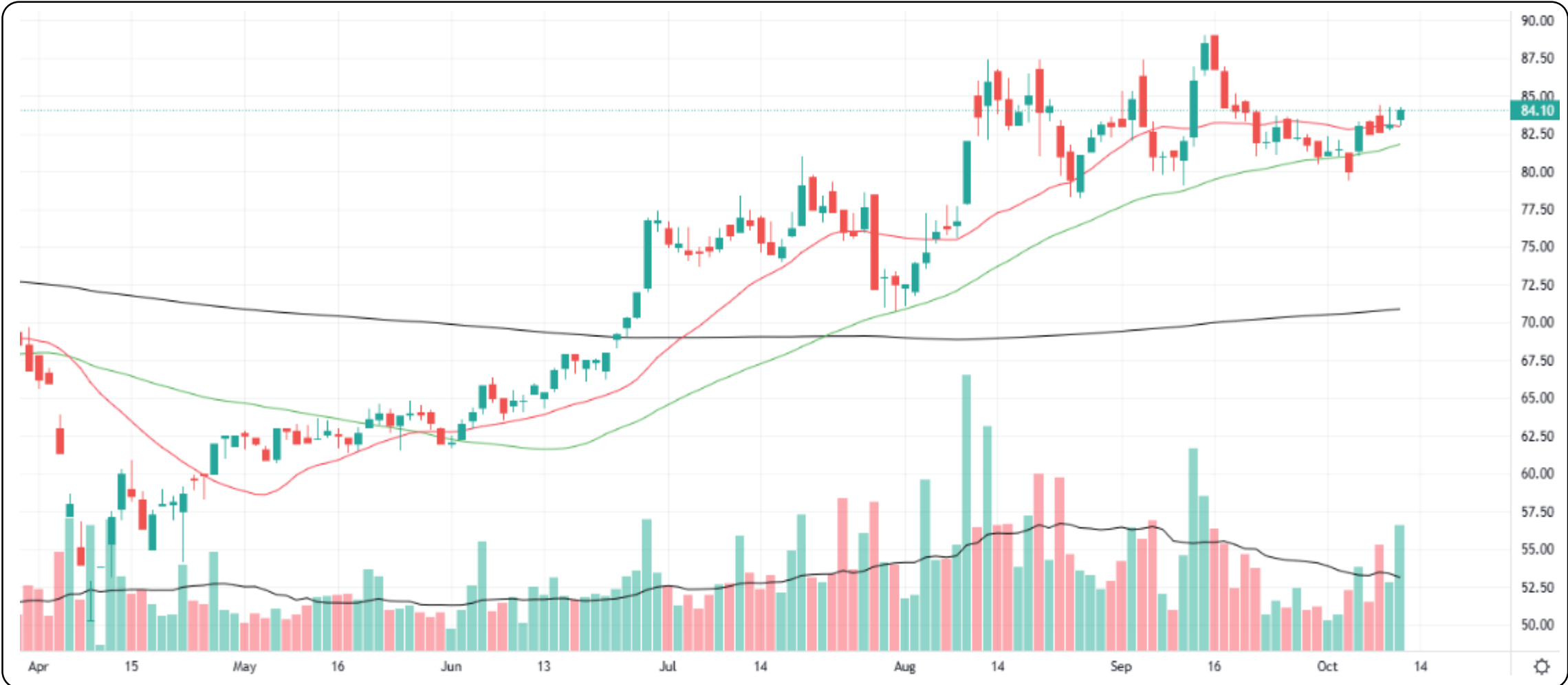
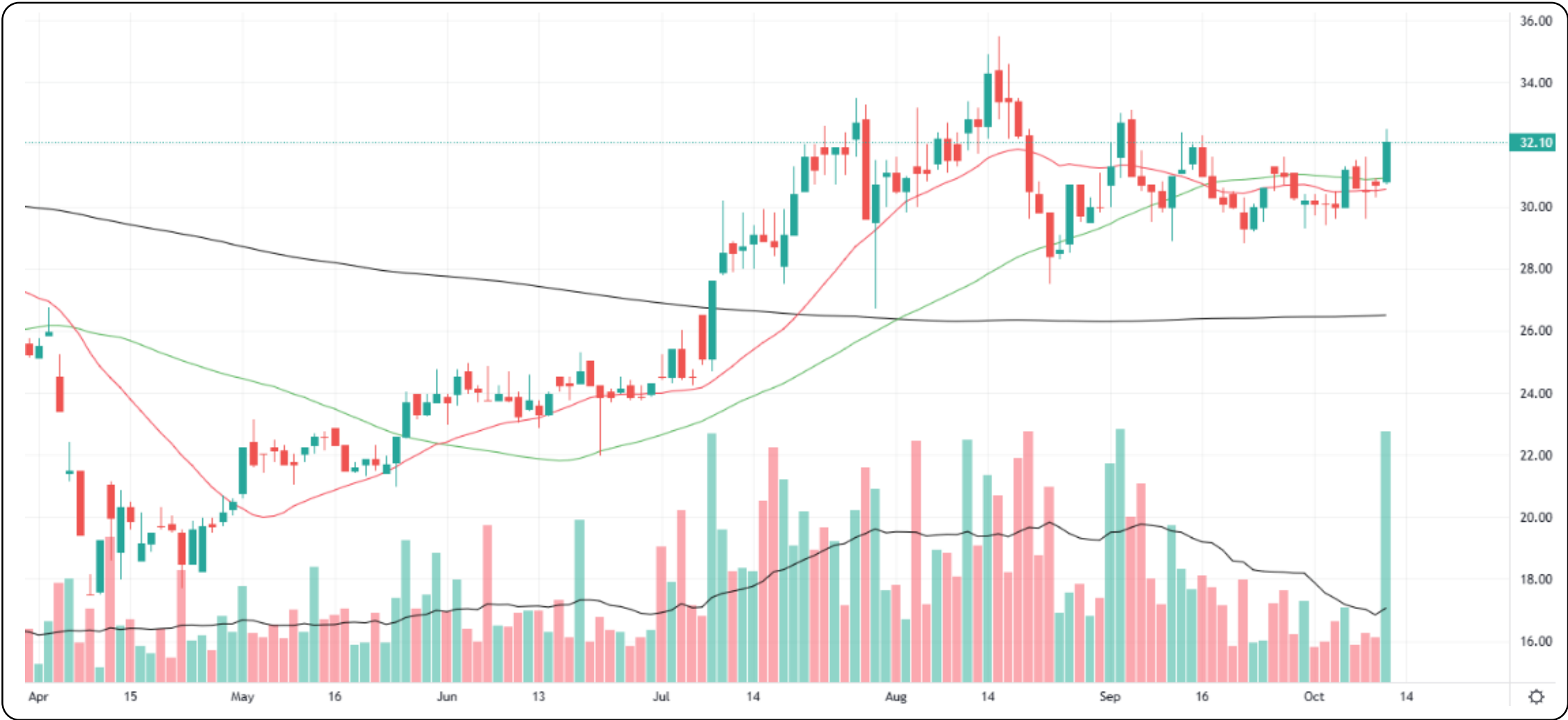
CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG



GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Sau trạng thái quá bán dưới ngưỡng hỗ trợ 40,5 với nguồn cung thấp, BID đã hồi phục trở lại trên ngưỡng này, đồng thời cũng vươn lên trên đường MA(20) và MA(50). Tín hiệu này có thể giúp BID kết thúc nhịp điều chỉnh kéo dài từ đầu tháng 09/2025. Đồng thời tín hiệu dòng tiền cũng dần khởi sắc trong ít phiên gần đây, thể hiện qua thanh khoản dần tăng. Khả năng rung lắc và kiểm tra dòng tiền hỗ trợ có thể xuất hiện nhưng các tín hiệu hỗ trợ đang cho BID cơ hội tăng giá trong thời gian tới.
- Hỗ trợ: 40.000 VNĐ.
- Kháng cự: 46.500 VNĐ.



Cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật
MSN Tăng	Hỗ trợ 81,0 Giá hiện tại 84,1 Kháng cự 89,0 Sau giai đoạn tích lũy quanh nền giá 82, đỉnh năm 2024 đã được chinh phục khi MSN bứt phá và trở lại trên đường MA20 ngày. Thanh khoản bùng nổ cùng đà tăng mạnh cho thấy dòng tiền đang ủng hộ xu hướng hồi phục, giúp cổ phiếu xác lập lại xu hướng tăng ngắn hạn. Hiện tại, MSN đang có cơ hội hướng đến vùng đỉnh liền kề quanh 89. 
VGS Tăng	Hỗ trợ 29,5 Giá hiện tại 32,1 Kháng cự 35,4 Sau giai đoạn tích lũy quanh vùng nền 28,7, VGS đã phát đi tín hiệu bứt phá rõ rệt cả về biên độ giá và thanh khoản. Diễn biến tích cực này giúp cổ phiếu lấy lại xu hướng tăng ngắn hạn, đồng thời vượt trở lại trên các đường MA20 và MA50 ngày. Hiện tại, mục tiêu kế tiếp mà cổ phiếu hướng đến là vùng đỉnh liền kề quanh 35,4. 

GÓC NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

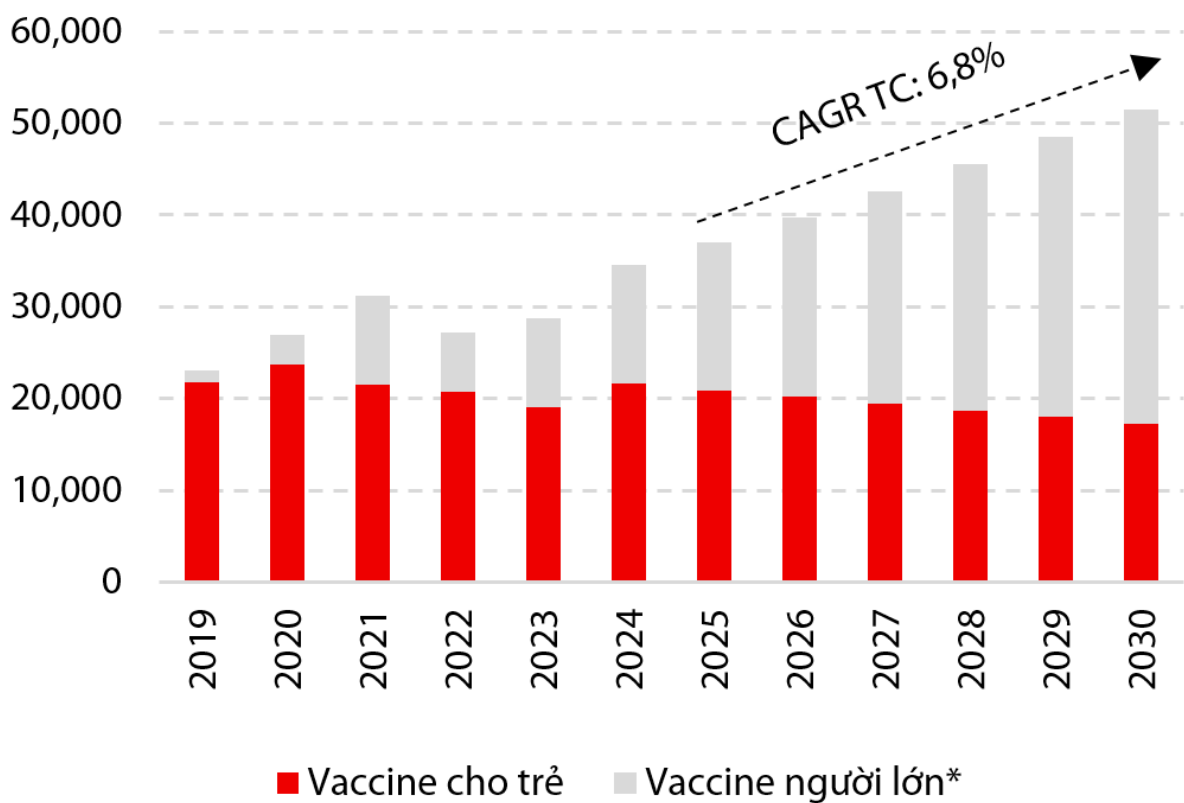
Quy mô và tiềm năng của thị trường tiêm chủng vaccine Việt Nam – So sánh với một số nước lân cận

(Anh Trần – anh.tnl@vdsc.com.vn)

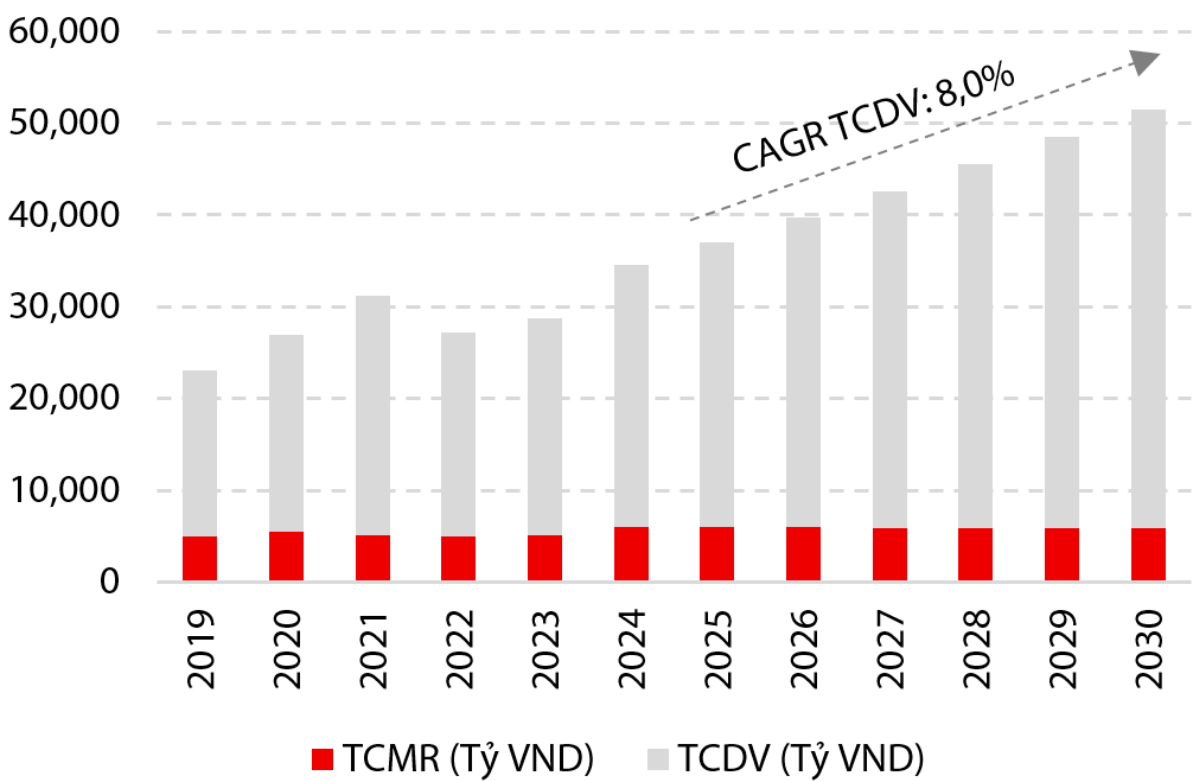
- Chúng tôi ước tính quy mô thị trường tiêm chủng vaccine tại Việt Nam 2025 đạt 37.055 tỷ đồng (tương đương 1,4 tỷ USD). Tốc độ tăng trưởng trung bình hằng năm (CARG) giai đoạn 2025 – 2030 ước đạt 6,8%/năm. Trong đó, đóng góp chủ yếu đến từ nhóm tiêm chủng dịch vụ với 84%, khi kỳ vọng về tỷ lệ phủ bao phủ của tiêm chủng tăng dần do nhu cầu ngoài TCMR ở cả trẻ em, thanh thiếu niên và người lớn thúc đẩy.
- Đóng góp của vaccine cho trẻ và giá trị vaccine TCMR ước tính giảm dần khi nhìn vào một số chỉ tiêu và dự báo: (1) Số trẻ em được sinh ra giảm dần do tỷ lệ sinh đang ngày càng thấp (1,91 con/ phụ nữ trong 2025); (2) Mất cân bằng giới tính nghiêm trọng khi tỷ lệ bé trai/ nữ là 110/100 (2024) và khó đưa về mức cân bằng 104/100; (3) Xu hướng tương tự ở Trung Quốc.
- Ước tính chi tiêu bình quân đầu người cho vaccine tại Việt Nam giai đoạn 2019 - 2024 tương đương mức chi của Nhật Bản trước COVID-19, dao động khoảng 10 - 14 USD/người, và dự kiến tăng lên 17 USD/người vào năm 2030. Tỷ lệ chi cho vaccine trên thu nhập khả dụng đạt khoảng 0,5 - 0,6%, sau đó giảm dần về 0,4% do thu nhập khả dụng kỳ vọng tăng nhanh hơn so với giá thành và chi phí tiêm chủng.

Hình 1: Ước tính quy mô thị trường tiêm chủng (TC) vaccine Việt Nam (Tỷ VND)

(1.1) Theo nhóm tuổi: Trẻ (0 - 2) và Thanh thiếu niên, người lớn (15 – 65)



(1.2) Theo khối: TCMR và ngoài TCMR (Tiêm chủng dịch vụ - TCDV)



Nguồn: GSO, UNICEF, WHO, KPMG, CTCK Rồng Việt

[Xin mời Quý khách đón đọc tiếp bài phân tích tại link](#)

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
10/10	ACB	26,95	26,90	28,50	32,00	25,80		0,2%		1,8%
09/10	VNM	62,40	62,90	66,50	70,00	60,80		-0,8%		2,9%
07/10	MBB	27,45	26,90	27,50	28,80	24,40		2,0%		3,1%
02/10	PVD	21,60	21,45	23,00	24,50	20,20		0,7%		5,0%
26/09	REE	65,20	66,80	71,00	75,00	63,80		-2,4%		4,9%
25/09	VHC	56,50	57,80	63,00	67,00	54,90	54,90	-5,0%	Đóng (02/10)	-0,3%
12/09	HPG	29,60	29,20	31,00	34,00	27,40		1,4%		5,4%
04/09	BID	41,20	43,20	45,50	48,00	41,30	41,30	-4,4%	Đóng (08/09)	-3,4%
29/08	VIB	20,35	22,20	24,00	26,00	20,70	22,90	3,2%	Đóng (05/09)	-0,8%
25/08	ACB	26,95	26,50	29,00	31,00	25,20	27,70	4,5%	Đóng (05/09)	1,3%
22/08	MWG	82,00	70,00	75,00	82,00	66,80	77,50	10,7%	Đóng (05/09)	-1,2%
20/08	VHC	56,50	57,10	62,00	67,00	54,40	65,70	15,1%	Đóng (16/09)	1,6%
Hiệu quả Trung bình (QTD)								3,0%		3,9%

(*) Biến động VN-Index (tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế) làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
16/10/2025	Đáo hạn HĐTL tháng 10 (4111FA000)
20/10/2025	Công bố danh mục thành phần chỉ số VN Diamond và VN Finselect
20/10/2025	Hạn CBTT Báo cáo tài chính Q3/2025
30/10/2025	Hạn CBTT Báo cáo tài chính Q3/2025 (nếu là BCTC hợp nhất)
31/10/2025	Quỹ ETF liên quan chỉ số VN Diamond và VN Finselect hoàn tất cơ cấu danh mục
01/11/2025	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
06/11/2025	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 10
11/11/2025	MSCI công bố cơ cấu danh mục
20/11/2025	Đáo hạn HĐTL tháng 11 (4111FB000)
28/11/2025	Quỹ ETF liên quan MSCI hoàn tất tái cơ cấu danh mục
01/12/2025	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
05/12/2025	Công bố cơ cấu danh mục (FTSE ETF)
06/12/2025	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 11
12/12/2025	Công bố cơ cấu danh mục (VNM ETF)
18/12/2025	Đáo hạn HĐTL tháng 12 (VN30F2512)
19/12/2025	Quỹ ETF liên quan FTSE ETF & VNM ETF hoàn tất cơ cấu danh mục

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
09/10/2025	Mỹ	Công bố biên bản họp FOMC
09/10/2025	Châu Âu	ECB công bố chính sách tiền tệ
10/10/2025	Mỹ	Chỉ số độ nhạy tiêu dung (Đại học Michigan)
10/10/2025	Mỹ	Chỉ số lạm phát kỳ vọng (Đại học Michigan)
10/10/2025	Trung Quốc	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
14/10/2025	Anh	Chỉ số trợ cấp thất nghiệp
15/10/2025	Mỹ	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
16/10/2025	Anh	GDP tại Anh
16/10/2025	Mỹ	Chỉ số giá sản xuất (PPI)
16/10/2025	Mỹ	Doanh số bán lẻ
17/10/2025	Châu Âu	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
20/10/2025	Trung Quốc	Cổng bố lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc
22/10/2025	Anh	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
24/10/2025	Anh	Doanh số bán lẻ
30/10/2025	Mỹ	Cuộc họp FOMC
30/10/2025	Mỹ	GDP sơ bộ (Advance GDP)
31/10/2025	Mỹ	Chỉ số giá PCE

SMART
PORTFOLIO

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Xem ngay danh mục
smartPortfolio tại đây →

Quét ngay



RONG VIET
SECURITIES





SMART
PORTFOLIO

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Thước kẻ tài sản phân bổ phi rủi ro:
smartDragon

XEM CHI TIẾT

Biên bản công bố tài chính công khai

TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTG – Giai đoạn thu hoạch thành quả đang đến gần	12/09/2025	Mua – 1 năm	60.500
ACB – Làn gió mới từ chiến lược mở rộng trụ cột tăng trưởng	12/09/2025	Mua – 1 năm	32.600
LHG – Dòng tiền tiềm năng từ đầu tư Nhà xưởng	09/09/2025	Mua – 1 năm	46.800
OCB – Thu nhập ngoài lãi mở rộng hỗ trợ cho tăng trưởng lợi nhuận	09/09/2025	Tích lũy – 1 năm	14.850
NT2 – KQKD cải thiện vượt trội dù sản lượng huy động giảm	08/09/2025	Tích lũy – 1 năm	24.200
Vui lòng xem chi tiết tại https://www.vdsc.com.vn/trung-tam-phan-tich/doanh-nghiep			



TRỢ LÝ ẢO HỖ TRỢ
ĐẦU TƯ THÔNG MINH

phiên bản mới đã có trên website smartDragon



Trợ lý đầu tư hiDragon

CỔ PHIẾU

THỊ TRƯỜNG

NGÀNH



TRẢI NGHIỆM NGAY



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Nguyễn Thị Phương Lam – Giám đốc

Trung tâm Phân tích

+84 28 6299 2006 Ext : 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

Nguyễn Đại Hiệp – Giám đốc

Phòng Tư vấn Cá nhân

+84 28 6299 2006 Ext : 1291

hiep.nd@vdsc.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nêu trong bản báo cáo này.
- Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.
- Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.
- Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities, 2025.**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh

T (+84) 28 6299 2006 **E** info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn **MST** 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, 02 Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội

T (+84) 24 6288 2006
F (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, 76 Quang Trung, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

T (+84) 25 8382 0006
F (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tần, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

T (+84) 29 2381 7578
F (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2 Tòa nhà VCCI Building, 155 đường Nguyễn Thái Học, Phường Tam Thẳng, Thành phố Hồ Chí Minh

T (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

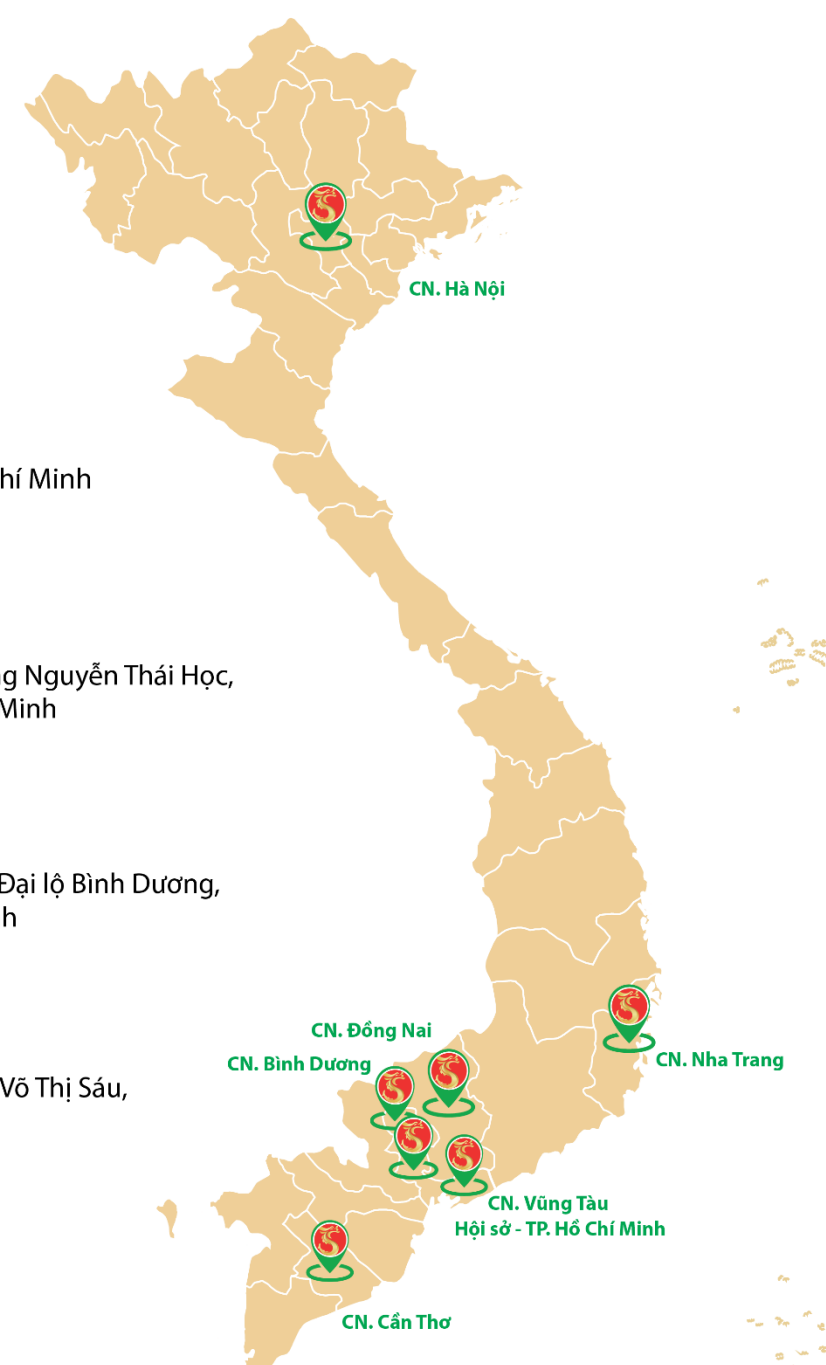
Tầng 3 Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh

T (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, 53-55 đường Võ Thị Sáu, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai

T (+84) 25 1777 2006



VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION

Floor 1-8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, HCMC

T + 84 28 6299 2006

F (+ 84) 28 6291 7986

W www.vdsc.com.vn